

Bản án số: 42/2019/HS-ST
Ngày 31 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Văn Hải

Bà Đặng Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Kiên Tr, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1985 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Khối 5, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Quang Vnh (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Dnh; có vợ là Nguyễn Thị Thanh M, bị cáo có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31 tháng 3 năm 2019 đến ngày 05/4/2019 được tại ngoại; “có mặt”.

2. Vũ Nam Sng, sinh ngày 29 tháng 9 năm 1985 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Khối 12, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Thành Lch; con bà: Hoàng Thị Thn; có vợ là Hà Thị Thng; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31 tháng 3 năm 2019 đến ngày 05/4/2019 được tại ngoại; “có mặt”.

3. Cao Anh STh, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1985 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Phố Ngã Ba, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Anh Thng; con bà: Cầm Thị M; có vợ là Đàm Thị Mỹ Dn; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo

bị bắt, tạm giữ từ ngày 31 tháng 3 năm 2019 đến ngày 05/4/2019 được tại ngoại; “có mặt”.

4. Hà Hoàng A, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1984 tại Tam Nông – Phú Thọ; nơi cư trú: Khối 9, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Hoàng Gng; con bà: Hoàng Kim Ln; có vợ là Mùi Thị M (đã ly hôn); bị cáo có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31 tháng 3 năm 2019 đến ngày 05/4/2019 được tại ngoại; “có mặt”.

5. Trần Xuân B, sinh ngày 27 tháng 7 năm 1977 tại Phù Yên – Sơn La; nơi cư trú: Khối 2, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: giáo viên; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Xuân Tm (đã chết); con bà: Nguyễn Thị A; có vợ là Hoàng Thị Th; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31 tháng 3 năm 2019 đến ngày 05/4/2019 được tại ngoại; “có mặt”.

6. Phùng VA, sinh ngày 03 tháng 8 năm 1975 tại Mê Linh – Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Khối 5, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Viêt B; con bà: Nguyễn Thị L; có vợ là Đinh Thị Thanh Phng; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 31 tháng 3 năm 2019 đến ngày 05/4/2019 được tại ngoại; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31/3/2019, Phạm Kiên Tr cùng với Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA rủ nhau chơi bài “xóc đĩa” được thua bằng tiền. Các bị cáo thỏa thuận phía bên tay phải của người cái là cửa chắn, phía bên tay trái là cửa lẻ. Có tất cả 4 quân bài vị, nếu cả 4 quân cùng sấp hoặc cùng ngửa hoặc 02 quân sấp, 02 quân ngửa thì xác định là cửa chắn; nếu 3 quân ngửa 01 quân sấp hoặc 3 quân sấp 1 quân ngửa thì xác định là cửa lẻ. Người tham gia đánh bạc cá cược với người cái theo cửa chắn lẻ. Các bị cáo chơi đến khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 20.450.000đồng; 01 chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 03 quân bài vị chất tép màu đen bằng giấy hình tròn; 01 quân bài vị chất rô màu đỏ bằng giấy hình tròn; 01 chiếc kéo kim loại màu trắng; 03 mảnh giấy có hình dáng, kích thước khác nhau, một mặt in số 8; 01 mảnh giấy hình chữ nhật ở giữa cắt hình tròn, một mặt in số 2 và chất tép màu đen; 02 mảnh giấy có hình dáng, kích thước khác nhau, một mặt in số 9 và chất

rô màu đỏ; 01 mảnh giấy hình vuông ở giữa cắt hình tròn, một mặt màu trắng, mặt còn lại kẻ ô màu xanh đậm.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 36/CT – VKS - PY ngày 17/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của các bị cáo Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt tiền Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA mỗi bị cáo từ 20.000.000đồng đến 25.000.000đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng và biện pháp tư pháp, đề nghị áp dụng các điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 03 quân bài vị chất tép màu đen bằng giấy hình tròn; 01 quân bài vị chất rô màu đỏ bằng giấy hình tròn; 01 chiếc kéo kim loại màu trắng; 03 mảnh giấy có hình dáng, kích thước khác nhau, một mặt in số 8; 01 mảnh giấy hình chữ nhật ở giữa cắt hình tròn, một mặt in số 2 và chất tép màu đen; 02 mảnh giấy có hình dáng, kích thước khác nhau, một mặt in số 9 và chất rô màu đỏ; 01 mảnh giấy hình vuông ở giữa cắt hình tròn, một mặt màu trắng, mặt còn lại kẻ ô màu xanh đậm. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 20.450.000đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA đều nhất trí với quyết định truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Kết thúc tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng và đều có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA đều khai nhận đã có hành vi chơi “xóc đĩa” với mục đích được thua bằng tiền, không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự thì: “*Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”. Theo biên bản thu giữ vật chứng và kết luận giám định, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 20.450.000 đồng, tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Như vậy, hành vi chơi “xóc đĩa” với mục đích được thua bằng tiền của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc đánh bạc trái phép bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mong muốn sát phạt, tước đoạt tiền của nhau, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

Xét tính chất hành vi và vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy, bị cáo Phạm Kiên Tr là người rủ rê, khởi xướng, tạo điều kiện về địa điểm cho việc đánh bạc. Bị cáo Vũ Nam Sng là người thực hành tích cực, chuẩn bị quân bài và vật chất khác phục vụ cho việc đánh bạc. Các bị cáo khác là đồng phạm trong vụ án. Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Phạm Kiên Tr có bố là thương binh, các bị cáo Trần Xuân B và Hà Hoàng A có người thân là người có công với cách mạng, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 đối với các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người công tốt.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến

50.000.000 đồng”; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn (bút lục 346-353). Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 03 quân bài vị chất tép màu đen bằng giấy hình tròn; 01 quân bài vị chất rô màu đỏ bằng giấy hình tròn; 01 chiếc kéo kim loại màu trắng; 03 mảnh giấy có hình dáng, kích thước khác nhau, một mặt in số 8; 01 mảnh giấy hình chữ nhật ở giữa cắt hình tròn, một mặt in số 2 và chất tép màu đen; 02 mảnh giấy có hình dáng, kích thước khác nhau, một mặt in số 9 và chất rô màu đỏ; 01 mảnh giấy hình vuông ở giữa cắt hình tròn, một mặt màu trắng, mặt còn lại kẻ ô màu xanh đậm là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 20.450.000 đồng là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Phạm Kiên Tr, Hà Hoàng A, Trần Xuân B).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự (đối với bị cáo Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Phùng VA).

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA mỗi bị cáo 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 20.450.000 đồng (hai mươi triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng). Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bát sứ màu trắng; 01 chiếc đĩa sứ màu trắng; 03 quân bài vị chất tép màu đen bằng giấy hình tròn; 01 quân bài vị chất rô màu đỏ bằng giấy hình tròn; 01 chiếc kéo kim loại màu trắng; 03 mảnh giấy có hình dáng, kích thước khác nhau, một mặt in số 8; 01 mảnh giấy hình chữ nhật ở giữa cắt hình tròn, một mặt in số 2 và chất tép màu đen; 02 mảnh giấy có hình dáng, kích thước khác nhau, một mặt in số 9 và chất rô màu đỏ; 01 mảnh giấy hình vuông ở giữa cắt hình tròn, một mặt màu trắng, mặt còn lại kẻ ô màu xanh đậm

(tất cả vật chứng đều được đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La niêm phong).

Về án phí: Các bị cáo Phạm Kiên Tr, Vũ Nam Sng, Cao Anh STh, Hà Hoàng A, Trần Xuân B và Phùng VA mỗi người phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/7/2019).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);
- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: HS.

} Giao

} Gửi

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

